

Số: 346/BC-BPC

Đắk Tô, ngày 30 tháng 11 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả giám sát công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở**

Thực hiện Quyết định số 186/QĐ-HĐND ngày 10/9/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở; Kế hoạch số 76/KH-ĐGS, ngày 10/9/2021 của Đoàn Giám sát Ban Pháp chế HĐND huyện Đắk Tô về giám sát công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở.

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Đoàn giám sát, Ban pháp chế báo cáo kết quả giám sát công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở, cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Trên cơ sở Kế hoạch số 76/KH-ĐGS, ngày 10/9/2021 của Đoàn Giám sát Ban Pháp chế HĐND huyện Đắk Tô về giám sát công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở, UBND các xã, thị trấn đã xây dựng và gửi báo cáo về Đoàn giám sát cơ bản đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định; tuy nhiên vẫn có một số xã báo cáo còn chung chung, chưa bám sát, đầy đủ theo đề cương yêu cầu, như: xã Pô Kô, Đắk Trăm, Văm Lem, Ngọc Tụ. UBND các xã, thị trấn được giám sát trực tiếp nghiêm túc phối hợp bố trí địa điểm, mời thành phần làm việc và cung cấp hồ sơ phục vụ làm việc với Đoàn giám sát theo quy định.

Đoàn giám sát Ban pháp chế HĐND huyện nghiêm túc tổ chức giám sát trực tiếp tại các xã (*gồm: Tân Cảnh, Pô Kô, Kon Đào*); đồng thời giám sát gián tiếp qua xem xét báo cáo đối với các xã, thị trấn còn lại theo đúng kế hoạch đề ra<sup>1</sup>. Các thành viên Đoàn giám sát cơ bản tham gia đầy đủ các buổi giám sát trực tiếp theo kế hoạch; chủ động, tích cực nghiên cứu tài liệu phục vụ giám sát và có nhiều ý kiến, đóng góp với tinh thần trách nhiệm cao, góp phần hoàn thành nội dung giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

#### **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT**

---

<sup>1</sup> Trong đó, theo kế hoạch thực hiện:

- Giám sát gián tiếp UBND các xã: Ngọc Tụ; Đắk Rơ Nga; Đắk Trăm; Văm Lem; Diên Bình (*thông qua việc xem xét, đánh giá báo cáo*).

- Giám sát trực tiếp UBND các xã, thị trấn: Tân Cảnh, Kon Đào, Pô Kô và Thị trấn Đắk Tô. Tuy nhiên vào cuối tháng 10/2021, tình hình dịch bệnh covid-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum diễn biến phức tạp khi lần đầu tiên xuất hiện ca F0 trong cộng đồng. Để tập trung cho việc triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống dịch covid-19, các hoạt động như hội nghị, hội thi, tổ chức làm việc,... đều tạm hoãn. Đồng thời, do vào thời điểm cuối năm phát sinh nhiều việc dẫn đến các thành viên Ban Pháp chế không bố trí được thời gian tham gia giám sát giám sát trực tiếp tại UBND thị trấn Đắk Tô theo kế hoạch đề ra. Vì vậy, Ban Pháp chế đã thống nhất đã chuyển hình thức giám sát đối với UBND thị trấn từ giám sát trực tiếp thành giám sát gián tiếp qua đánh giá báo cáo của địa phương.

## **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của chính quyền địa phương**

- Để triển khai hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành, hàng năm hầu hết UBND các xã, thị trấn đều chủ động xây dựng kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương ngay từ đầu năm để làm cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; đồng thời nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, năm về tình hình xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn theo đúng quy định<sup>2</sup>.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Nhân dân trên địa bàn được quan tâm, chú trọng thực hiện với các hình thức đa dạng, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19 như: phối hợp với MTTQ và các đoàn thể thôn, khối lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các cuộc họp thôn, khối, sinh hoạt đoàn viên, hội viên; cấp phát tài liệu, tờ gấp; tuyên truyền qua hệ thống mạng lưới truyền thanh ở cơ sở; phối hợp tuyên truyền pháp luật tại các đơn vị trường học trên địa bàn,...

- Phân công công chức chuyên môn phụ trách tham mưu cho Chủ tịch UBND xã trong việc xử lý vi phạm hành chính theo từng lĩnh vực cụ thể, đảm bảo phù hợp, hiệu quả<sup>3</sup>. Quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính do Sở Tư pháp tỉnh tổ chức (*tuy nhiên do ảnh hưởng dịch bệnh covid-19, thời gian qua số đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức rất hạn chế. Năm 2020 Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum tổ chức được 01 đợt; năm 2021 chưa tổ chức tập huấn*).

## **2. Tình hình vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/8/2021**

Trên cơ sở kết quả tổng hợp báo cáo của UBND các xã, thị trấn, nhận thấy tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn các xã, thị trấn chủ yếu tập trung trong các lĩnh vực về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường, y tế; một số ít về lĩnh vực quốc phòng. Cụ thể: lĩnh vực giao thông đường bộ vi phạm về tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm; không mang theo giấy tờ, giấy phép lái xe; sử dụng xe mô tô không đủ điều kiện lưu thông; Lĩnh vực an ninh trật tự vi phạm về đánh bạc, trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng; xâm phạm sức khỏe; đánh nhau; vi phạm về đăng ký tạm trú; bạo lực gia đình; Lĩnh vực y tế vi phạm về việc không chấp hành biện pháp phòng

<sup>2</sup> Chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 31 và khoản 33 Điều 1 của Nghị định số 97/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC năm 2012; Thông tư số 16/2018/TT-BTP, ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật

<sup>3</sup> như: thuộc lĩnh vực đất đai thì phân công cho công chức Địa chính, thuộc lĩnh vực tư pháp, hộ tịch thì phân công cho công chức Tư pháp – Hộ tịch, an ninh trật tự thì phân công cho Trưởng công an xã, thuộc lĩnh vực quân sự thì phân công cho Chỉ huy trưởng quân sự; lĩnh vực y tế phân công cho công chức văn xã (hoặc công an xã tham mưu đối với vi phạm về phòng chống dịch covid-19).

chống dịch theo quy định (*không đeo khẩu trang nơi công cộng theo quy định*); Hành vi vi phạm về kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ; Lĩnh vực quốc phòng vi phạm về việc trốn tránh khám tuyển sơ tuyển nghĩa vụ quân sự.

### **3. Kết quả xử lý vi phạm hành chính**

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/08/2021, tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn các xã, thị trấn là 367 vụ; ban hành quyết định xử phạt hành chính 535 đối tượng, số quyết định đã thi hành là 519 quyết định; số tiền phạt thu được 345.950.000 đồng; trong đó số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 5.400.000 đồng. Không xảy ra trường hợp khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện đối với các Quyết định XPVPHC.

Hình thức xử phạt chính được áp dụng thường xuyên, phổ biến là hình thức phạt tiền, một số ít trường hợp áp dụng biện pháp cảnh cáo (*chủ yếu là đối tượng trẻ vị thành niên vi phạm trật tự an toàn giao thông*). Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính chủ yếu được áp dụng là biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép theo thủ tục hành chính. Các biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng phổ biến là buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu, buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm... Nhìn chung, các hình phạt áp dụng, biện pháp ngăn chặn, khắc phục cơ bản đem lại hiệu quả cao trong việc xử lý các hành vi vi phạm và mang tính răn đe đối với các đối tượng vi phạm, góp phần hạn chế tình hình vi phạm pháp luật tại địa phương.

*(cụ thể có phụ lục kèm theo)*

### **4. Nhận xét chung**

#### **4.1. Ưu điểm:**

Qua hoạt động giám sát, Ban Pháp chế nhận thấy, trong năm 2020 và 8 tháng đầu năm 2021, nhìn chung các vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã, thị trấn đã được chính quyền địa phương kịp thời phát hiện, lập biên bản, ban hành Quyết định XPVPHC đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định pháp luật; việc xử phạt vi phạm hành chính đúng tính chất, mức độ, nội dung vi phạm. Các trường hợp vi phạm hành chính vượt thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã được lập hồ sơ và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo đúng quy định pháp luật. Các đối tượng vi phạm cơ bản chấp hành tốt hình thức xử phạt và khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra. Việc xử phạt vi phạm hành chính chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện đối với các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Các xã, thị trấn thực hiện chế độ thông tin báo cáo và công tác thực hiện lưu trữ hồ sơ cơ bản theo đúng quy định.

**4.2. Tồn tại, hạn chế:** Qua giám sát việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, hồ sơ lưu trữ của các xã, thị trấn, nhận thấy việc thực hiện vẫn còn tồn tại, thiếu sót, cần phải được chấn chỉnh, khắc phục để góp phần nâng cao hiệu quả đối với công tác này trong thời gian tới. Cụ thể:

a) Công tác chỉ đạo phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa phương mới chỉ tập trung thực hiện vào việc phổ biến các quy định của pháp luật, chính sách, pháp luật mới có hiệu lực thi hành mà chưa chú trọng đúng mức đến giáo dục ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật cũng như trách nhiệm tự học tập tìm hiểu pháp luật của mỗi người dân dẫn đến ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận dân cư chưa cao.

b) Việc theo dõi, thống kê về xử lý vi phạm hành chính:

Qua giám sát trực tiếp hồ sơ lưu trữ về xử phạt vi phạm hành chính tại các xã, việc lập sổ theo dõi xử lý vi phạm hành chính chưa được thực hiện nghiêm túc (*cụ thể các vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý của công an xã có mở sổ theo dõi số vụ vi phạm; tuy nhiên các vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND xã chưa thực hiện lập sổ theo dõi*) dẫn đến khó khăn trong việc theo dõi, kiểm tra, giám sát việc xử lý vi phạm hành chính của chính quyền địa phương.

c) Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính còn nhiều bất cập, thiếu sót, chưa đảm bảo theo văn bản, biểu mẫu hướng dẫn. Cụ thể: Một số Biên bản VPHC gồm nhiều tờ nhưng người lập biên bản, người vi phạm, người chứng kiến không ký vào từng tờ của biên bản theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Một số Biên bản, Quyết định xử phạt VPHC chưa ghi đầy đủ theo biểu mẫu quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 (*như: Phần căn cứ ghi chưa đầy đủ; lược bỏ nội dung về tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ, ...; một số biên bản VPHC còn bỏ trống không ghi căn cứ, không ghi đầy đủ thông tin cá nhân người vi phạm như năm sinh, số CMND, ngày cấp, nơi cấp*).

Trong hồ sơ lưu trữ, chưa thể hiện việc giao nhận Biên bản, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho người vi phạm hành chính. Mặc dù Luật Xử lý vi phạm hành chính không quy định nội dung này nhưng để đảm bảo việc theo dõi, xác nhận đã bàn giao Biên bản, Quyết định vi phạm hành chính thì nên có văn bản/sổ theo dõi ký nhận thể hiện đã giao văn bản để làm cơ sở đôn đốc, áp dụng các biện pháp tiếp theo để người vi phạm phải chấp hành hình phạt theo quy định.

d) Việc đôn đốc đối tượng vi phạm chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ở một số xã, thị trấn chưa thật hiệu quả, chưa có giải pháp kiên quyết để nâng cao hiệu quả xử phạt hành chính; hiện vẫn còn một số Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa thực hiện, như: xã Tân Cảnh 12 Quyết định, xã Diên Bình 03 Quyết định, thị trấn Đăk Tô 01 Quyết định (*nguyên nhân chủ yếu do đối tượng thường xuyên vắng mặt tại địa phương; một số chây ì không chấp hành hình phạt*).

e) Công tác nắm tình hình, theo dõi địa bàn chưa kịp thời; cán bộ, công chức chưa chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương giải pháp cụ thể trong quản lý hành chính nhà nước, nhất là công an, quân sự, địa chính-xây dựng, tư pháp xã. Vì vậy việc phát hiện, nắm thông tin, thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm và xử lý vi phạm hành chính chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ.

(*Cụ thể có biểu phụ lục kèm theo*)

### **4.3. Nguyên nhân các tồn tại, hạn chế:**

- Trình độ, nhận thức, hiểu biết về pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế dẫn đến ý thức chấp hành pháp luật chưa cao, tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều ở một số lĩnh vực như: an toàn giao thông, gây rối trật tự công cộng; đánh bạc, trộm cắp tài sản, đăng ký tạm trú, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, y tế; việc chấp hành nộp phạt chưa thật nghiêm theo quy định.

- Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu xử lý vi phạm hành chính ở một số xã, thị trấn ít, trình độ và năng lực còn hạn chế, dẫn đến còn thiếu sót trong công tác tham mưu, lập hồ sơ xử lý vi phạm. Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức phụ trách tham mưu còn hạn chế nên dẫn đến việc áp dụng thực hiện pháp luật xử lý hành chính đôi lúc còn lúng túng.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở chưa được thường xuyên, dẫn đến chưa phát hiện, khắc phục kịp thời các sai sót trong quá trình thực hiện.

## **III. KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT**

### **1. Đối với UBND các xã, thị trấn**

- Chỉ đạo chấn chỉnh, có biện pháp khắc phục ngay đối với các thiếu sót trong công tác tham mưu XPVPHC tại địa phương, nhất là trong công tác lập, lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát các Quyết định XPVPHC chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ để đơn đốc thực hiện đảm bảo chấp hành đúng thời hạn quy định. Đối với những vụ việc còn vướng mắc trong quá trình giải quyết phải tổng hợp báo cáo các ngành cấp trên để có hướng giải quyết kịp thời. Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực phụ trách trong xử lý vi phạm hành chính; nghiên cứu các văn bản hướng dẫn để lập hồ sơ đầy đủ theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với các nội dung, hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về XLVPHC cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn; trong đó chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật cũng như trách nhiệm tự học tập tìm hiểu pháp luật của mỗi người dân. Đồng thời thông báo các hành vi vi phạm hành chính của đối tượng vi phạm trên hệ thống truyền thông của xã để nhân dân theo dõi, giám sát.

- Chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực, trong đó cần quan tâm hơn đối với lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, khám tuyên nghĩa vụ quân sự, đất đai, tài nguyên môi trường, xây dựng góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tập trung phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Quan tâm kiện toàn, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu về công tác XPVPHC bảo đảm trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tạo điều kiện cho cán bộ

công chức tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức chuyên môn phục vụ công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính.

- Trong quá trình lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, cần có sự quan tâm, chú trọng xem xét tính chất, mức độ, đối tượng vi phạm để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đảm bảo công bằng, khách quan, phù hợp tình hình thực tế từ vụ việc, hoàn cảnh của đối tượng vi phạm. Đồng thời, khi ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cần kết hợp tuyên truyền cho đối tượng hiểu thấu đáo nội dung vi phạm và chấp hành quyết định, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự, an toàn xã hội và nhận được sự đồng thuận của Nhân dân cũng như người vi phạm và thân nhân gia đình. Thực hiện tốt việc phối hợp với các cấp, các ngành, các cơ quan có liên quan trong việc xử phạt vi phạm hành chính đảm bảo có hiệu quả, đúng trình tự thủ tục.

## **2. Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể xã;**

Tăng cường phối hợp với Phòng Tư pháp, Công an huyện, Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật huyện tuyên truyền cho nhân dân về các văn bản pháp luật; lồng ghép việc tuyên truyền pháp luật với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì và phát động; vận động các hộ gia đình trên địa bàn đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa”; “Gia đình không có ma túy và tệ nạn xã hội”; nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật vào nội dung, chương trình hoạt động tại các buổi sinh hoạt đoàn viên, hội viên,... góp phần nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật và ý thức pháp luật trong nhân dân.

Phối hợp với các ngành liên quan và chính quyền địa phương tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Quyết định 1703/QĐ-MTTW – BTT ngày 25/10/2017 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phê duyệt đề án “*vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hoá, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư đến năm 2020*”, góp phần phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

**3. Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể xã; HĐND xã, đại biểu HĐND xã:** Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong việc giám sát việc xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở; kịp thời phát hiện và kiến nghị khắc phục các sai sót, góp phần thực hiện tốt Luật Xử lý vi phạm hành chính và quy định pháp luật khác có liên quan.

## **4. Đối với UBND huyện**

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn chấn chỉnh công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở; rà soát lại toàn bộ các quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa được thực hiện để đôn đốc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các xã Tân Cảnh và Diên Bình.

- Chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện. Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính; tập huấn về triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức cấp cơ sở trực tiếp làm nhiệm vụ tham mưu xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện (*cơ quan tham mưu UBND huyện theo dõi công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*) thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót trong công tác xử lý vi phạm hành chính của các xã, thị trấn. Tham mưu UBND huyện tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành về kiểm tra xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn theo kế hoạch hàng năm. Chấn chỉnh việc báo cáo định kỳ 6 tháng, năm về tình hình xử lý vi phạm hành chính của các xã, thị trấn đảm bảo đúng quy định (*qua giám sát, một số xã không có báo cáo bằng văn bản cụ thể mà chỉ cung cấp số liệu trực tiếp về Phòng Tư pháp tổng hợp*).

- Chỉ đạo Công an huyện hướng dẫn cho công an các xã, thị trấn thực hiện việc tạm giữ tang vật, phương tiện để đảm bảo cho công tác xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng theo quy định pháp luật; cũng như kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên ngành trong công tác lập hồ sơ, kiểm tra hồ sơ văn bản xử lý vi phạm hành chính của công an xã (*kiến nghị của UBND xã Pô Kô*)

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban pháp chế HĐND huyện Đắk Tô về công tác xử lý vi phạm hành chính của chính quyền cơ sở./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- UBND huyện;
- BTT UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 346/BC-BPC, ngày 30/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện Đắk Tô)*

TT	Xã/Thị trấn	Tổng số vụ vi phạm			Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính					
		Số vụ bị xử phạt hành chính	Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên		Số quyết định đã thi hành	Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Tổng số tiền phạt thu được (đồng)	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)
1	Tân Cảnh	14	0	0	99	87	0	0	0	39.325.000	0
2	Pô Kô	24	0	0	43	43	0	0	0	26.650.000	0
3	Kon Đào	38	0	0	45	45	0	0	0	43.175.000	0
4	Đăk Rơ Nga	30	0	0	43	43	0	0	0	21.000.000	0
5	Văn Lem	54	0	0	58	58	0	0	0	33.850.000	0
6	Đăk Trăm	31	0	0	31	31	0	0	0	11.025.000	0
7	Ngọc Tú	12	0	0	13	13	0	0	0	6.900.000	0
8	Diên Bình	52	0	0	80	77	0	0	0	69.425.000	5.400.000
9	Thị trấn	112	0	0	123	122	0	0	0	94.600.000	0
<b>Tổng cộng:</b>		<b>367</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>535</b>	<b>519</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>345.950.000</b>	<b>5.400.000đ</b>



**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRỰC TIẾP VIỆC XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ**  
*(Kèm theo Báo cáo số 346/BC-BPC ngày 30/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện Đắk Tô)*

Stt	Đơn vị được giám sát trực tiếp	Ưu điểm	Tồn tại, thiếu sót	Ghi chú
01	Xã Tân Cảnh	<p>- Báo cáo đầy đủ nội dung theo đề cương yêu cầu.</p> <p>- Nghiêm túc phối hợp bố trí địa điểm, mời thành phần làm việc và cung cấp hồ sơ phục vụ làm việc với Đoàn giám sát theo quy định.</p> <p>- Các vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã, thị trấn đã được chính quyền địa phương phát hiện, kịp thời lập biên bản, ban hành Quyết định XPVPHC đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định pháp luật. Cụ thể: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/08/2021, tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã Tân Cảnh là 14 vụ; ban hành quyết định xử phạt hành chính 99 đối tượng (<i>Chủ tịch UBND xã ban hành 50 quyết định, Công an xã ban hành 48 quyết định, 01 vụ chuyển UBND huyện xử lý</i>), số quyết định đã thi hành là 87 quyết định; số tiền phạt thu được 39.325.000 đồng; trong đó số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 0 đồng.</p> <p>- Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính cơ bản đảm bảo đúng biểu mẫu, hướng dẫn tại các Thông tư, Nghị định liên quan.</p>	<p>1. Việc theo dõi, thống kê về xử lý vi phạm hành chính:</p> <p>- Chưa lập sổ theo dõi xử lý vi phạm hành chính đối với các vụ vi phạm thuộc thẩm quyền UBND xã xử lý.</p> <p>- Đối với các vụ xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Công an xã có lập sổ theo dõi, tuy nhiên chưa phân loại theo từng lĩnh vực dẫn đến khó theo dõi, thống kê tình hình vi phạm trên địa bàn.</p> <p>2. Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính</p> <p>- Một số Biên bản VPHC gồm nhiều tờ nhưng người lập biên bản, người vi phạm, người chứng kiến không ký vào từng tờ của biên bản theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>- Một số Biên bản, Quyết định xử phạt VPHC chưa ghi đầy đủ theo biểu mẫu quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 (<i>như: Phân căn cứ ghi chưa đầy đủ; lược bỏ nội dung về tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ, ...; một số biên bản VPHC còn bỏ trống không ghi căn cứ, không ghi đầy đủ thông tin cá nhân người vi phạm như năm sinh, số CMND, ngày cấp, nơi cấp</i>).</p> <p>3. Thi hành Quyết định XPVPHC:</p>	

		<p>- Việc xử phạt vi phạm hành chính chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính</p>	<p>- Kết quả thi hành Quyết định XPVPHC: Hiện còn 12 Quyết định XPVPHC chưa thực hiện nhưng chưa có biện pháp nhắc nhở, đôn đốc thực hiện hiệu quả; việc đôn đốc chưa thể hiện cụ thể bằng văn bản hành chính.</p> <p>- Hồ sơ thể hiện tổ chức vi phạm đã chấp hành hình phạt tiền theo Quyết định XPVPHC chưa đầy đủ (<i>không lưu biên lai xử phạt kèm theo hồ sơ</i>).</p> <p>- Hồ sơ thể hiện việc chuyển hồ sơ đến cấp có thẩm quyền xử lý chưa đầy đủ (<i>cụ thể, vụ vi phạm hành chính của Tòa Giám mục Kon Tum, với hành vi: Xây dựng các hạng mục công trình khác không có Giấy phép xây dựng theo quy định không lưu văn bản báo cáo, đề xuất chuyển hồ sơ theo quy định</i>)</p> <p>4. Trong hồ sơ lưu trữ, chưa thể hiện việc giao nhận Biên bản, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho người vi phạm hành chính.</p>	
02	Xã Pô Kô	<p>- Nghiêm túc phối hợp bố trí địa điểm, mời thành phần làm việc và cung cấp hồ sơ phục vụ làm việc với Đoàn giám sát theo quy định.</p> <p>- Các vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã, thị trấn đã được chính quyền địa phương phát hiện, kịp thời lập biên bản, ban hành Quyết định XPVPHC đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định pháp luật. Cụ thể: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/08/2021, tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã Pô Kô là 24 vụ; ban hành quyết định xử phạt hành chính 43 đối tượng (<i>Chủ tịch UBND xã ban hành 18 quyết định, Công an xã ban hành 25 quyết định</i>), số quyết định đã thi hành là 43 quyết định;</p>	<p>1. Báo cáo phục vụ giám sát: Nội dung báo cáo chưa bám sát theo đề cương yêu cầu. Nội dung trình bày kết quả xử lý vi phạm hành chính chưa tách biệt theo từng năm 2020, 2021; chưa ghi cụ thể số vụ xử lý theo thẩm quyền Chủ tịch UBND xã, Công an xã; chưa có sự đánh giá về tình hình vi phạm hành chính trên các lĩnh vực cụ thể. Việc kiểm tra, phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính tại địa phương còn gặp nhiều khó khăn nhưng chưa có kiến nghị, đề xuất cụ thể.</p> <p>2. Việc theo dõi, thống kê về xử lý vi phạm hành chính: Chưa lập sổ theo dõi xử lý vi phạm hành chính đối với các vụ vi phạm thuộc thẩm quyền UBND xã xử lý.</p>	

	<p>số tiền phạt thu được 26.650.000 đồng; trong đó số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 0 đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng biểu mẫu, hướng dẫn tại các Thông tư, Nghị định liên quan.</li> <li>- Các Quyết định xử phạt hành chính đã được chấp hành xong (tuy còn một số trường hợp chậm thực hiện). Lưu trữ Hồ sơ thể hiện đối tượng vi phạm đã chấp hành hình phạt đảm bảo (<i>chủ yếu là biên lai xử phạt kèm theo hồ sơ</i>).</li> <li>- Việc xử phạt vi phạm hành chính có sự quan tâm, chú trọng xem xét tính chất, mức độ, đối tượng vi phạm để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đảm bảo công bằng, khách quan, phù hợp tình hình thực tế từ vụ việc (05 Quyết định về lĩnh vực y tế có áp dụng tình tiết giảm nhẹ).</li> <li>- Việc xử phạt vi phạm hành chính chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính</li> </ul>	<p>3. Việc thực hiện tạm giữ phương tiện, tang vật để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ở một số trường hợp chưa phù hợp, như: Vi phạm hành chính về cố ý gây thương tích nhưng lại thực hiện tạm giữ xe mô tô của người vi phạm.</p> <p>4. Trong hồ sơ lưu trữ, chưa thể hiện việc giao nhận Biên bản, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho người vi phạm hành chính</p>	
03	<p>Xã Kon Đào</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiêm túc phối hợp bố trí địa điểm, mời thành phần làm việc và cung cấp hồ sơ phục vụ làm việc với Đoàn giám sát theo quy định.</li> <li>- Các vụ vi phạm hành chính trên địa bàn xã, thị trấn đã được chính quyền địa phương phát hiện, kịp thời lập biên bản, ban hành Quyết định XPVPHC đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định pháp luật. Cụ thể: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/08/2021, tổng số vụ vi phạm hành chính</li> </ul>	<p>1. Báo cáo phục vụ giám sát: Nội dung báo cáo chưa bám sát theo đề cương yêu cầu. Chưa nêu rõ công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật tại địa phương; Nội dung trình bày kết quả xử lý vi phạm hành chính chưa tách biệt số vụ xử lý theo thẩm quyền Chủ tịch UBND xã, Công an xã; một số vụ vi phạm không xác định được đối tượng chưa ghi rõ trong báo cáo; chưa có sự đánh giá về tình hình vi phạm hành chính trên các lĩnh vực cụ thể.</p>	

	<p>trên địa bàn xã Kon Đào là 38 vụ; ban hành quyết định xử phạt hành chính 45 đối tượng (<i>Chủ tịch UBND xã ban hành 17 quyết định, Công an xã ban hành 28 quyết định</i>), số quyết định đã thi hành là 45 quyết định; số tiền phạt thu được 43.175.000 đồng; trong đó số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 0 đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc theo dõi, thống kê về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện đảm bảo (có lập sổ theo dõi xử lý vi phạm hành chính). Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng biểu mẫu, hướng dẫn tại các Thông tư, Nghị định liên quan.</li> <li>- Các Quyết định xử phạt hành chính đã được chấp hành xong. Lưu trữ Hồ sơ thể hiện đối tượng vi phạm đã chấp hành hình phạt đảm bảo (<i>chủ yếu là biên lai xử phạt kèm theo hồ sơ</i>).</li> <li>- Việc xử phạt vi phạm hành chính có sự quan tâm, chú trọng xem xét tính chất, mức độ, đối tượng vi phạm để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đảm bảo công bằng, khách quan, phù hợp tình hình thực tế từ vụ việc (01 Quyết định về lĩnh vực an ninh trật tự có áp dụng tình tiết tăng nặng).</li> <li>- Việc xử phạt vi phạm hành chính chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính</li> </ul>	<p>2. Công tác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số Biên bản VPHC gồm nhiều tờ nhưng người lập biên bản, người vi phạm, người chứng kiến không ký vào từng tờ của biên bản theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</li> <li>- Một số Biên bản, Quyết định xử phạt VPHC chưa ghi đầy đủ theo biểu mẫu quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 (<i>như: không ghi đầy đủ thông tin cá nhân người vi phạm như năm sinh, số CMND, ngày cấp, nơi cấp</i>).</li> </ul> <p>3. Trong hồ sơ lưu trữ, chưa thể hiện việc giao nhận Biên bản, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho người vi phạm hành chính</p>	
--	--	---	--